

## BÀI 3: RỦI RO TRONG ĐẦU TƯ

*LTS - Trong phần 1 và 2 của chuyên mục “Phổ cập kiến thức đầu tư tài chính”, độc giả đã làm quen với một số khái niệm cơ bản trong hoạt động đầu tư tài chính. Ở phần này, chúng tôi sẽ đề cập đến một vấn đề mà bất cứ nhà đầu tư nào cũng cần quan tâm: Những rủi ro trong hoạt động đầu tư.*

Có thể hiểu rủi ro là yếu tố không chắc chắn đối với công việc mà chúng ta tiến hành. Dù có muốn hay không, hầu hết những điều bạn làm đều có rủi ro. Hoạt động đầu tư cũng vậy.

Trước khi quyết định đầu tư, bạn nên tìm hiểu mức độ rủi ro của từng loại công cụ đầu tư khác nhau.

### **Rủi ro khi đầu tư vào trái phiếu**

Nhìn chung, đầu tư trái phiếu an toàn hơn nhiều so với cổ phiếu, song điều đó không có nghĩa là hoàn toàn không có rủi ro.

- ***Rủi ro tín nhiệm (credit risk):*** Mức độ rủi ro tín nhiệm của trái phiếu được đánh giá dựa trên các yếu tố kinh tế và khả năng hoàn trả lãi và gốc trái phiếu của nhà phát hành.

Trái phiếu Chính phủ thường được coi là có mức độ rủi ro thấp nhất, vì Chính phủ luôn có khả năng thu thuế hoặc phát hành tiền để trả nợ. Các công ty không có những quyền đó, do vậy trái phiếu công ty có mức độ rủi ro cao hơn và phải trả lãi suất cao hơn cho nhà đầu tư.

Rủi ro tín nhiệm được thể hiện qua hệ số tín nhiệm. Hệ số tín nhiệm do các công ty đánh giá tín nhiệm ấn định. Hệ số tín nhiệm càng cao thì trái phiếu được coi là càng an toàn.

- ***Rủi ro lãi suất:*** lãi suất thị trường càng tăng, giá trái phiếu càng giảm và ngược lại.

Khi lãi suất thị trường giảm, giá trái phiếu bạn đang nắm giữ sẽ tăng. Bởi lãi suất định kỳ (coupon) của trái phiếu đã được ấn định từ trước, lãi suất thị trường giảm làm cho các trái phiếu cũ với mức lãi suất cao hơn trở nên hấp dẫn hơn. Trái phiếu có thời gian đáo hạn càng dài thì mức độ tăng giá càng cao.

Khi lãi suất thị trường tăng, giá trái phiếu bạn đang nắm giữ sẽ giảm. Trái phiếu có thời gian đáo hạn càng dài thì mức giảm giá càng lớn.

- **Rủi ro lạm phát:** lạm phát là kẻ thù của nhà đầu tư trái phiếu, bởi nó ăn mòn giá trị đồng tiền. Lạm phát càng cao, lãi suất thực của trái phiếu (bằng lãi suất danh nghĩa của trái phiếu trừ lạm phát) càng giảm, do vậy làm mất giá trị của trái phiếu.

Nếu một trái phiếu trả lãi 7%/năm, lạm phát bình quân 5% thì lãi suất thực của trái phiếu là 2%. Nếu lạm phát giảm xuống còn 3%, lãi suất thực sẽ là 4%.

- **Rủi ro thanh khoản (liquidity risk):** khi nhà đầu tư trái phiếu cần tiền mặt mà thị trường lại thiếu tính thanh khoản, nhà đầu tư sẽ khó lòng tìm được người sẵn sàng mua lại trái phiếu, hoặc nếu tìm được thì phải bán lại với giá rẻ hơn so với giá trị thực của trái phiếu.
- **Rủi ro khi thị trường chứng khoán sụt giá mạnh:** Thông thường giá trái phiếu không biến động nhiều như giá cổ phiếu, do vậy khi thị trường chứng khoán sụt giá mạnh, các nhà đầu tư có xu hướng chuyển đầu tư từ cổ phiếu sang trái phiếu, qua đó đẩy giá trái phiếu tăng lên. Tuy nhiên, khi thị trường chứng khoán đã xuống đến mức đáy, nhà đầu tư lại có xu hướng chuyển sang cổ phiếu đang ở mức giá thấp, điều đó làm giá trái phiếu giảm trở lại.

### **Rủi ro khi đầu tư cổ phiếu**

Cổ phiếu hấp dẫn nhiều nhà đầu tư do nó có lợi nhuận tiềm năng cao hơn hẳn so với tiền gửi tiết kiệm và trái phiếu, nhưng bù lại mức độ rủi ro cũng cao hơn.

Giá cổ phiếu trên thị trường luôn biến động và chịu tác động của rất nhiều yếu tố khác nhau từ kinh tế, chính trị, đến tâm lý, v.v. Bạn phải chấp nhận một thực tế là khoản đầu tư của bạn có thể bị mất một phần hay thậm chí toàn bộ giá trị. Trường hợp xấu nhất xảy ra khi công ty mà bạn mua cổ phần bị phá sản, tờ cổ phiếu mà bạn sở hữu trở thành một tờ giấy lộn và bạn không nhận lại được một đồng nào cả.

### **Những công cụ đầu tư khác nhau có mức độ rủi ro khác nhau**

Những loại hình đầu tư khác nhau có mức độ rủi ro khác nhau. Loại hình đầu tư có mức độ rủi ro thấp nhất bao gồm *trái phiếu Chính phủ* và *tiền gửi tiết kiệm*. Vốn đầu tư của bạn được đảm bảo an toàn, nhưng chính vì thế mà tiềm năng lợi nhuận thấp.

Mức độ rủi ro tiếp theo là *trái phiếu của các công ty lớn*, kinh doanh ổn định, (do vậy khả năng công ty vỡ nợ tương đối thấp). Tuy nhiên vẫn tồn tại yếu tố rủi ro nhất định, vì vậy công ty phải trả mức lãi suất cao hơn một chút so với trái phiếu Chính phủ và tiền gửi tiết kiệm.

Tiếp đến là *trái phiếu của các công ty nhỏ*, ít tên tuổi, hoạt động không ổn định bằng những công ty lớn, và do vậy khả năng vỡ nợ cao hơn. Tất nhiên lãi suất trái phiếu mà công ty này trả cho nhà đầu tư phải cao hơn.

Cổ phiếu nói chung có mức độ rủi ro cao hơn trái phiếu do mức độ dao động giá cổ phiếu lớn hơn mức độ dao động của giá trái phiếu rất nhiều. *Cổ phiếu các công ty lớn* có thể đem lại tiềm năng tăng trưởng giá trị cao, tuy nhiên cũng có thể bạn sẽ không thu hồi được vốn ban đầu.

Cuối cùng, *cổ phiếu các công ty nhỏ*, ít tên tuổi có mức độ rủi ro rất cao, song lại có tiềm năng tăng trưởng cao.

*Kỳ tới: Các phương thức quản lý rủi ro đầu tư.*